

Bản án số: 83 /2025/HSST
Ngày 25 tháng 3 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Công Khả**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Ngọc Lâm**
2. Ông **Lê Văn Hương**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ngoan** - Công chức
Tòa án nhân dân quận B

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B tham gia phiên tòa:
ông **Doãn Đình Khánh** – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2025 tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận B xét xử
sơ thẩm và tuyên án công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2025/TLST-HS ngày
04/3/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Hoàng T**; giới tính: nam; sinh năm: 2002 tại Thành phố Hồ
Chí Minh; nơi thường trú: số 407/91/25 Đường Q, Phường X, quận G, Thành phố
Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;
Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Đỗ Hồng S và bà Hoàng Kim
H. Chưa có vợ con.

Tiền án, Tiền sự: không

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/8/2024 tại Trại tạm giam Chí Hòa – Phân trại
tạm giam khu vực B

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, và diễn biến tại phiên tòa, nội dung
vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 ngày 13/8/2024, Tổ công tác 363 Công an Thành phố Hồ
Chí Minh tuần tra đến trước địa chỉ số 23 Đường C, Phường X1, quận B phát hiện
Đỗ Hoàng T đang điều khiển xe mô tô biển số 59M2-15735, có biểu hiện nghi vấn
nên tiến hành kiểm tra, tại thời điểm kiểm tra T không xuất trình được giấy căn
cước công dân, giấy đăng ký xe, giấy phép lái xe, kiểm tra cốp xe của T có 01 túi
vải bên trong có đựng 01 gói nylon chứa thảo mộc

qua giám định có khối lượng 1,0315g loại cần sa, 01 tẩu tự chế để sử dụng cần sa, 01 dụng cụ kim loại xay nhuyễn cần sa. T khai nhận số thảo mộc trên là ma túy cần sa T cất giấu để sử dụng cho bản thân và khi có khách hỏi mua sẽ bán cho khách.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T, Công an phát hiện và thu giữ 03 gói nylon chứa thảo mộc khô, qua giám định có khối lượng 23,14g ma túy loại cần sa.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy: Dương tính với cần sa.

Tại cơ quan điều tra, Đỗ Hoàng T khai nhận: T hoạt động mua bán ma túy từ khoảng tháng 8/2023 đến khi bị bắt. T mua cần sa của Triết (không rõ nhân thân lai lịch) sử dụng tài khoản Telegram, zalo tên “Minh Trit” với giá 200.000 đồng/01 gam. Khi có cần sa T sẽ đem về nhà chia nhỏ rồi bán cho khách với giá 220.000 đồng/01 gam đến 250.000 đồng/01 gam, T hưởng lợi từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng /01 gam. Khách mua cần sa liên hệ với T qua tài khoản Telegram tên “evo”, zalo tên “T Hoàng”. Sau đó T trực tiếp giao cần sa cho khách, khách sẽ thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng Techcombank số 6699999420 tên Đỗ Hoàng T.

Cơ quan cảnh sát điều tra xác định các đối tượng Nguyễn Phan Hoàng L và Nguyễn Phú N là đối tượng mua cần sa của T, khai nhận như sau:

- Nguyễn Phan Hoàng L đã mua cần sa của T được khoảng 05 lần, mỗi lần mua từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, T trực tiếp giao đến địa chỉ 389 Lê Quang Định, Phường 5, quận B, thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản từ tài khoản Ngân hàng ACB số 7151917 tên NGUYEN PHAN HOANG L sang cho T.

- Nguyễn Phú N đã mua cần sa của T được khoảng 09 lần, mỗi lần mua từ 220.000 đồng đến 350.000 đồng, T xay nhuyễn cần sa và cuốn sẵn thành điều cho N trực tiếp giao đến địa chỉ 130 Đường Đ, Phường X2, Quận Y, thanh toán bằng tài khoản ViettelPay số 0982997592 tên NGUYEN PHU N chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng của T.

Đối với 03 gói cần sa Công an thu giữ tại nhà T là số cần sa T mua của đối tượng Triết vào ngày 08/8/2024 và các lần trước đó. T cất giấu để bán cho khách. T khai nhận thu lợi được từ việc mua bán ma túy khoảng 5.000.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân, mua số cần sa hết.

Lời khai của T phù hợp với kết quả kiểm tra điện thoại về hoạt động mua bán trái phép chất ma túy, vật chứng, khám nghiệm, giám định.

Kết luận giám định số 9693/KL- KTHS ngày 20/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP.Hồ Chí Minh xác định:

- 01 gói nylon chứa thảo mộc, 01 khối kim loại chứa thảo mộc thu giữ tại hiện trường là ma túy loại cần sa có khối lượng 1,0315g.

- 03 hộp nhựa chứa thảo mộc thu giữ khi khám xét nơi ở của T là ma túy cần sa có khối lượng 23,14g.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 2982/24 G1 cùng chữ ký ghi tên của Giám định viên Võ La Bảo Yến và Điều tra viên Nguyễn Thanh Tài bên trong có mẫu vật còn lại sau khi giám định: Thảo mộc có tổng khối lượng 0,5942g.

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 2982/24 G2 cùng chữ ký ghi tên của Giám định viên Võ La Bảo Yến và Điều tra viên Nguyễn Thanh Tài bên trong có mẫu vật còn lại sau khi giám định: Thảo mộc có tổng khối lượng 21,26g.

- 01 túi màu nâu, 01 tàu tự chế, 03 điện thoại di động hiệu Iphone.

- 01 cối xay bằng kim loại, 01 cuộn giấy cuộn.

Về trách nhiệm dân sự:

Tại bản cáo trạng số 100/CT – VKSBTh ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận B đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đỗ Hoàng T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B thực hành quyền công tố trình bày quan điểm của Viện kiểm sát đối với vụ án, sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo:

Đỗ Hoàng T từ **08 (tám)** năm tù đến **09 (chín)** năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Nộp án phí sơ thẩm và xử phạt bị cáo từ 5 triệu đồng đến 10 triệu đồng.

Vật chứng đề nghị Hội đồng giải quyết theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, lời khai của nhân chứng;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

+ **Về trình tự, thủ tục của cơ quan, người tiến hành tố tụng:** Cơ quan điều tra công an quận B, Viện kiểm sát nhân dân quận B truy tố, ban hành các thủ tục tố tụng đối với bị cáo Đỗ Hoàng T là đúng quy định theo thủ tục, trình tự của pháp luật Tố tụng hình sự.

+ **Về hành vi phạm tội:** “*Mua bán trái phép chất ma túy*” của bị cáo:

Hành vi của Đỗ Hoàng T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Đối với 02 người trở lên”.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Đỗ Hoàng T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, tuy nhiên, bị cáo Đỗ Hoàng T vẫn thực hiện hành vi tàng trữ tổng số ma túy là 24,1715 gam ma túy loại cần sa mục đích bán lại cho người khác để kiếm lợi.

Hành vi trên đây của bị cáo Đỗ Hoàng T là xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây nguy hiểm cho trật tự xã hội, do đó cần xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Đây là lỗi cố ý của bị cáo, do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

+Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

HDXX nhận thấy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

Đối tượng bán ma túy cho bị cáo đề nghị cơ quan điều tra xác minh làm rõ, xử lý sau.

Do đó, Cáo trạng truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội danh và khung hình phạt.

+ Vật chứng:

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 2982/24 G1 cùng chữ ký ghi tên của Giám định viên Võ La Bảo Yên và Điều tra viên Nguyễn Thanh Tài bên trong có mẫu vật còn lại sau khi giám định: Thảo mộc có tổng khối lượng 0,5942g.

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 2982/24 G2 cùng chữ ký ghi tên của Giám định viên Võ La Bảo Yên và Điều tra viên Nguyễn Thanh Tài bên trong có mẫu vật còn lại sau khi giám định: Thảo mộc có tổng khối lượng 21,26g.

- 01 túi màu nâu, 01 tủ tự chế, 03 điện thoại di động hiệu Iphone.

- 01 cối xay bằng kim loại, 01 cuộn giấy cuốn.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo phải chịu án phí HSST, DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Đỗ Hoàng T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Đỗ Hoàng T** 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Thời hạn tù tính từ ngày 14/8/2024.

2/ Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 2982/24 G1 cùng chữ ký ghi tên của Giám định viên Võ La Bảo Yến và Điều tra viên Nguyễn Thanh Tài bên trong có mẫu vật còn lại sau khi giám định: Thảo mộc có tổng khối lượng 0,5942g.

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 2982/24 G2 cùng chữ ký ghi tên của Giám định viên Võ La Bảo Yến và Điều tra viên Nguyễn Thanh Tài bên trong có mẫu vật còn lại sau khi giám định: Thảo mộc có tổng khối lượng 21,26g.

- 01 túi màu nâu, 01 tủ tự chế

- 01 cối xay bằng kim loại, 01 cuộn giấy cuốn.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 03 điện thoại di động hiệu Iphone của T dùng để liên lạc bán ma túy.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/02/2025 giữa Công an quận B và Chi cục thi hành án dân sự quận B)

3/ Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP HCM;
- VKSND TP HCM;
- VKSND q.B;
- Trại tạm giam Chí Hòa – Phân trại TG khu vực B;
- Chi cục THA q. B;
- Thi hành án hình sự;
- PC.06, 10 Công an Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP - HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Khả

